

Hồi thứ mười chín

Theo Vết Chim Trời (tiếp theo)

Miệng nói, tay khoa ngọn súng, Đại Sơn Vương bay ngựa dọc hàng quân Thoòng, tách một đội quân tình nguyện, phóng thẳng đến phía sau trận Liễu Nương, xuất kỳ bất ý, ào đánh nhanh như chớp. Bị tập hậu, địch quân giết mình, phải quay mũi súng chống cự vội vàng, không dám xông lên đèo nữa. Đại Sơn Vương chia binh mấy ngàn đánh nhau, lừa địch quân về phía tả và tập trung đánh dồn lại phía sườn. Quân Liễu Nương cả loạn rất mau, thi nhau rút xuống chân núi, tìm ngựa. Nhưng Đại Sơn Vương đã thừa kinh nghiệm, liền bay ngựa Hắc Phong, hô quân mình bắn súng đuổi ngựa địch chạy tán loạn. Thấy quân Liễu đã dồn về một phía, chàng tướng núi lập tức thúc ngựa lên đèo, tới lưng chừng đã thấy đầu lĩnh Phần dẫn quân hộ tống Cánh Vòng Chí Plan.

Cánh Chí Plan buộc giữa hai con ngựa song hành, trên phủ mảnh chắn đơn. Đại Sơn Vương cúi lật mảnh chắn, thấy cô gái vẫn nhắm mắt, nằm bần bật, cả lo, quay bảo viên đầu lĩnh:

– Chú khá đi liền bên Cánh, cho đánh ngựa thật êm, chớ để động vết thương nguy hiểm! Đã có ta mở đường!

Đại Sơn Vương xông ngựa trước mở đường xuống gần chân đèo, thình lình nghe phía tả có tiếng súng nổi lên, biết cánh quân địch phía đó đã xung trận với Thoòng Mãnh, tình thế đã ngặt, liền phóng thật nhanh xuống hô quân đánh gấp, vừa đánh, chàng vừa đảo mắt quan sát khắp nơi, chú ý tìm Trại Võ Hậu trong đám giặc. Đang tìm, chợt tướng lạc thảo ngoái trông lại, thấy bóng Liễu Nương phóng tới, ngược lưng lại đầu ngựa, nã liền mấy phát đạn. Nữ tặc vùng ôm lấy vai, vừa dụi xuống bờm ngựa thì phát đạn thứ hai bay tới, sột phằng luôn mảnh khăn bịt đầu. Đại Sơn Vương nã luôn một phát nữa trúng đầu ngựa, cả người, vật nhào luôn. Chàng xông lên, định bắt sống nữ tặc, nhưng thủ hạ nữ tặc đã liều mạng ủa lên bắn bừa cứu chủ. Thấy chỗ đó trống trơn, chàng phải quày ngựa ẩn sau một thân cây lớn, bắn ra. Ngay lúc đó, đầu lĩnh Phần đã hộ tống Cánh Vòng Chí Plan xuống tới nơi, hàng

không dám ham đánh nữa, quay luôn ngựa lại, ra hiệu cho tướng Phần cứ cẳng nạng theo nẻo đầu núi sau, còn mình cùng cánh quân Thòong đánh cầm chừng đoạn hậu.

Đại Sơn Vương hộ tống Chí Plan đi được một quãng xa, vẫn nghe tiếng súng đi đệt sau lưng, không rõ Thòong Mềnh thắng bại ra sao, bèn truyền thủ hạ Thòong cẳng Chí Plan đi, còn chàng một mình một ngựa lộn lại chiến trường. Nhưng được nửa đường, đã nghe tiếng súng im hẳn, rồi thấy Pạc Hoọc Đại Vương Thòong dẫn quân phi ngựa lại, trán băng một mảnh vải, mặt mày đầy máu.

– Chúng chạy cả rồi! Binh thành Đốc Bàn Xường. Hình như nó mượn cả toán quân lạ nào nữa! Cẳng cô nương đã đi xa chưa, tướng quân?

– Bệnh trạng Nữ Chúa thế nào? Tướng quân...

Đại Sơn Vương kéo Thòong ra xa, giọng lo lắng:

– Đáng ngại lắm! Phải kiếm nơi để cô nương tĩnh dưỡng mới được.

– Xin thỉnh tướng quân đưa Nữ Chúa về sơn trại Thòong! Quanh đây có bản dân nhiều nhưng toàn lọt vào vùng địch quân, e bất tiện.

Đại Sơn Vương nhìn về phía Chí Plan, tần ngần.

– Có xa không?

– Đi chậm cũng chỉ mất ba giờ ngựa là cùng! Xin tướng quân cho Thòong được hầu tiếp tướng quân cùng Nữ Chúa, Thòong mới an dạ.

Cả bọn lại băng ngàn vượt suối, đi sâu vào miền hoang dã. Đến nơi, đã thấy quân Thòong dàn hàng nghênh đón. Đại Sơn Vương nổ súng đáp lễ xong, vội cho cẳng Voòng Chí Plan vào phòng riêng, ngay căn dành tiếp thượng khách, Thòong đã sai thủ hạ dọn gian bên làm chỗ nghỉ cho Đại Sơn Vương cùng một dãy phòng riêng. Thòong lại sai hai cô gái tỏ thay phiên hầu hạ Chí lan. Nhưng qua một đêm tĩnh thương, vết thương tuy đã cầm máu nhưng nạng lại lên cơn sốt nặng mê tỉnh, chập chờn không ăn không uống. Thòong Mềnh phải sai người đi khá xa đón thầy Tàu về tận sơn trại chữa chạy, nhưng vẫn không thuyên giảm. Chờ hết một ngày một đêm nữa vẫn thấy Chí Plan mê man, Đại Sơn Vương lòng như lửa đốt, liền cho mời Thòong Mềnh tới:

– Bệnh tình Voòng cô nương cần có thầy hay, đủ đồ nghề mới khỏi nguy. Ta muốn về thị trấn Cao Bằng tìm bác sĩ.

– Tướng quân khỏi lo điều đó. Nhưng...

– Nội ngày nay, ta sẽ trở về! Cần nhất là để cô nương tịnh dưỡng...

Dặn xong, chàng tướng lạc thảo cưới Hắc Phong Câu hạ sơn, theo lối tắt, bay thẳng về miền biên giới Việt – Tàu. Quả nhiên, quá trưa đã về cùng một người bác sĩ già, cả hai quần áo đầy cát bụi. Nhưng Đại Sơn Vương ngạc nhiên thấy ngay vẻ nhộn nhịp khác thường bao phủ khắp sơn trại. Hỏi đầu lĩnh Phần, hấn chỉ lễ phép cho biết chỉ là cuộc bố phòng đặc biệt một chút vì có thượng khách ở sơn trại. Chàng lặng thinh đưa viên bác sĩ vào phòng Chí Plan và nghiêm mặt bảo:

– Nàng bị thương nơi ngực, quanh miền này không có thầy thuốc hay, miễn cưỡng phải qua biên giới “mời” bác sĩ, xin ông miễn trách cho.

Viên thầy thuốc già nhún vai, cười:

– Không sao! Từ ngày tôi về Cao Bằng, đây là lần thứ ba, tôi phải vượt biên thùi không giấy không hành! Chính tôi định cảm ơn ông đã cho tôi một ngày hồi hộp.

Vừa nói, người thầy thuốc vừa cúi xuống, lật tấm chăn lên, ngó qua bệnh nhân, chợt ngẩng lên hỏi:

– Phụ nữ sao? Trông quen mặt quá, hình như...

Thầy thuốc già gõ gõ ngón tay vào trán, neho mày cố nhớ:

– Hình như... đã gặp ở đâu? Biên giới? Hoàng Su Phì! Chà! Phải rồi!

– Cháu gái Vua H’mông Voòng Chí Sinh!

– Trời! Trách nào được? Tôi đã có dịp chữa bệnh cho nhà họ Voòng.

Tiêm thuốc, rửa sạch vết thương, băng bó xong, Chí Plan có bề tỉnh táo, hình như nhận được mặt quen chớp mắt muốn gượng chào hỏi. Người thầy thuốc dịu dàng:

– Nữ chúa Su Phì cứ nằm yên. Chớ bao giờ cử động mạnh mới chóng lành được.

Đại Sơn Vương ngẫm nghĩ mấy giây, hỏi:

– Nếu ông có thể lưu lại hai ba hôm, chúng tôi mới yên dạ

Thầy thuốc già gật gật đầu:

– Tôi rất mến Nữ Chúa Voòng, nhưng còn nhiều bệnh nhân ở Cao Bằng. Nếu có thể được, tôi để lại thuốc men, cứ thế điều trị được rồi.

Đại Sơn Vương đưa thầy thuốc ra nhà ngoài, thấy đám thủ hạ Thòong chạy ngược xuôi, quát gọi lú lo, ngó xuống chân núi, thấy bóng Thòong Mềnh đi trước, theo sau cả trăm thủ hạ dao súng tua tủa, vó câu rầm rập, trông đầy vẻ hạ sơn tác chiến. Đại Sơn Vương gọi đầu lĩnh Phần đưa thầy thuốc đến trại thương binh chữa cho đám thủ hạ Thòong và lưu lại nghỉ đêm, sớm mai tặng ngựa tốt, cho thủ hạ Thòong dẫn về Cao Bằng. Thầy thuốc xuống núi một lát, Thòong Mềnh dẫn binh về quần áo tơ tã, máu me đầy người, ngón hai mươi thủ hạ bị thương, năm sáu xác thù trên lưng ngựa. Hỏi, Thòong chỉ cho biết đánh trận ngoài ba mươi dặm về nhưng bị hụt “Món hàng “! Xong Thòong thay áo xường xám lên vấn an Chí Plan trò chuyện giấy lát và cáo lui về phòng riêng luôn.

Đại Sơn Vương lặng lẽ theo sau tiến đến cửa vờ hỏi quân canh:

- Chủ tướng đã ngủ chưa?
- Bẩm còn thức. Nhưng chủ tướng tôi vừa ra ngoài kia..

Miệng nói, tay trở về phía chéch hồi nhà chỗ lùm cây rậm. Đại Sơn Vương lững thững bước ra, ung dung như người vừa ngoạn cảnh đêm. Chợt chàng thấy ánh lửa le lói trong bụi, tiến sâu vào, ngửi rõ mùi hương trầm thoang thoảng trong hơi gió lẫn cả hương hoa nở đêm. Đưa mắt ngó quanh, thấy một túp lều nhỏ trông như miếu sơn thần. Chàng liền nhẹ bước, vạch lá tiến lại. Và 1 cảnh tượng lạ lùng ghê rợn, đập mạnh vào nhãn quang, khiến viên tướng núi đứng phất lại, xúc động khôn cùng. Trên bệ thờ, khói hương mờ tỏa, ánh nến chập chờn hắt từng vùng ánh sáng hư ảo khắp lòng miếu, rải loang trên một chiếc giá sơn son thiếp vàng có ghép hình 1 cặp vợ chồng Tàu và ba đứa con. Giữa vùng ánh sáng nển, khói hương, hình bóng tướng thổ phỉ quỳ trước bệ mờ mờ như 1 hình tượng nổi, câm nín

Và ngay trên bệ, xế trước mặt Thòong, hai hình thù đàn bà khóa thân bị trói quỳ chặt bên hai cái cột hương, đầu tóc tả tơi, nét kinh sợ khắc rõ trên khuôn mặt đẹp nảo nề, hỏang hốt. Đầu hai người đàn bà hơi gục xuống, thỉnh thoảng ngẩng lên, nhìn trộm tướng thổ phỉ rồi lại liếc nhìn chiếc roi da đặt bên tướng lục lâm, sợ sệt quay mặt đi. Chợt Pạc Hoạc Đại Vương Thòong đứng vụt lên chụp luôn lấy ngọn roi da. lừ lừ tiến lại trước hai người đàn bà vùng giơ cao ngọn roi da. Hai người đàn bà rú lên cựa quậy, như rướn hẳn mình lên, vì kinh khiếp.

- Trăm lạy Đại Vương..

– Đại Vương đóai thương... Chúng tôi chân yếu tay mềm , làm chi nên tội ...

Lời van thê thảm khiến ngọn roi da ngừng trên cao khá lâu, Thoòng buông roi da, quơ ngọn nến, tiến sát lại trước cặp đàn bà, chòng chọc nhìn, đặt ngọn nến về chỗ cũ và từ từ quỳ trước bệ, ngược mắt trừng nhìn lên tám ảnh trên giá mờ khói sương. Chợt Thoòng Mềnh vùng ôm mặt khóc, nghẹn ngào như 1 đứa trẻ thơ:

– Có khôn thiêng phù hộ trả được mối cừu nhà Thoòng. Xin cho tay súng nhanh như ánh chớp, linh nghiệm hơn quân thù.

Viên tướng xạ phang gục mặt, hai vai rung lên, tâm hồn sắt đá như không còn nữa. Thoòng chìm sâu trong xúc động khôn cùng hình như thường ngày cố nén đã nhiều. Đại Sơn Vương đứng sau lưng tướng xạ phang, bỗng đứng ngậm ngùi, khẽ gọi:

– Thoòng Mềnh!

Tướng xạ phang giật mình quay phắt lại

– Thoòng bỏ lỗi cho ta, tình cờ đã tới. Phải đêm Thoòng đã tiến quân báo thù nhà nhưng địch thủ lợi hại năm bảy lần xung trận không xong?

Rất lâu, cặp mắt tướng Xạ Phang nhìn Đại Sơn Vương chòng chọc, chợt Thoòng thở dài, im lặng quay lên nhìn bàn thờ, mãi mới lẩm bẩm:

– Kẻ đại thù đã giết cả nhà Thoòng. Nó trước làm bộ tướng cho Tướng Tôn Nhân, theo tướng quân phiệt làm nhiều điều tàn nhẫn. Coi nó như bạn vong niên mở lời khuyên can, cha Thoòng lúc đó làm Đốc Bàn, nhân tiệc đông, nó thách đấu sung. Nó bắn giỏi nhất miền Hoa Bắc, Hoa Trung, cha tôi võ giỏi hơn nó nhưng bắn thua. Nó bắn què hai tay, bắn từng bộ phận, cho đến chết, trước bàn tiệc. Rồi nhân đêm, nó kéo quân giả làm thổ phỉ, đến nhà Thoòng bắn chết anh Thoòng, bắt mẹ Thoòng , em gái Thoòng hãm hiếp. Được hung tin, Thoòng vội ở xa về thì mẹ, em vừa tự tử, để lại phong thư. Đang ma chay thằng giặc đó lại kéo tới thành linh, Thoòng phục sau quan tài, thấy nó bắn vào quan tài, Thoòng sợ nát thân mẹ, chạy ra, bị nó bắn trúng mặt, đem về hành hạ hai hôm liền, sắp giết, may được c người lập mưu cứu thoát. Từ đó, Thoòng phiêu bạt phương xa, luyện nghề võ, đi làm giặc cỏ chờ dịp báo thù. Thoòng đã có đêm một trình lần tận sào huyệt nó.

Nó bắn súng nhanh như cắt, sức Thoòng mới hạ nổi thằng em nó thôi!

Đại Sơn Vương dăm dăm nhìn Thòong Mềnh và tiến lại, đặt nhẹ tay lên vai viên tướng thổ phỉ Tàu, dịu dàng:

– Mai Thòong khá hạ chiến thư, thách thàng Trụ Vương đấu súng, cho vợ con nó về. Trong chiến thư, nói rõ thù nhà,, chỉ muốn thanh toán tay đôi với nó, vì không muốn quân gia đôi bên chết oan vì thù riêng chủ tướng. Và nếu Thòong bại tử, sẽ cho không nó cả dãy núi Mã Đầu. Đồng thời, cho bắn tin lên sơn trại nó, để quân gia nó biết.

Thòong Mềnh ngạc nhiên, khẽ hỏi:

– Nhưng nó là một tay súng vô địch Miền Hoa Bắc, Thòong này tự lượng sức...

Đại Sơn Vương mỉm cười gật đầu:

– Chính vì thế nó sẽ vui thích nhận lời thách chiến và Thòong sẽ tự tay rửa được hận cừu, lại lời thêm hai dãy núi lớn cùng sĩ tốt chúng nó nữa! Ta đã có kế giúp Thòong rồi.

Dứt lời, để mặc Pạc Hoọc Đại Vương đứng lại tần ngần ngơ ngác viên tướng Thập Vạn Đại Sơn bước luôn ra ngoài, về thẳng phòng riêng. Đại Sơn Vương thấy Chí Plan tỉnh nhiều, cả mừng, an ủi:

– Cô nương cứ an lòng nằm nghỉ. Mười lăm ngày cũng chẳng bao lâu.

Chí Plan dăm dăm suy nghĩ:

– Phải về Su Phì ngay mới được. Em có học được môn thuốc lá gia truyền đắp thương tích rất mau lành, mà rừng đây cũng có.

Đại Sơn Vương nhú chân mày:

– Phải... thứ thuốc đắp cho ngựa, một đêm có thể ăn da non không? Nhưng vết thương nơi hiểm huyết, cô nương chịu sao nổi sức nóng gớm ghê? Thôi ! Cô nương cứ bình tâm, việc gì cũng hoãn lại.

Chí Plan lắc đầu:

– Không! Thứ thuốc dẫu toàn bằng rễ cây rừng. Đắp mát da mà!

Giữa lúc đó, Thòong Mềnh mặc áo xường xám bước vào, tay cầm một bao thư. Tướng Thòong cúi chào Chí Plan vấn an xong, cùng Đại Sơn Vương ra ngoài.

– Y lời tướng quân, Thòong này đã viết chiến thư đây! Và

vợ con Trụ Vương đang chờ tại sảnh đường.

Đại Sơn Vương bảo Thòong:

– Giờ sai quân đi bắn chiến thư, trước khi vợ con nó về đến nơi! Và Thòong cũng cho luôn người thân tín cáng Voòng cô nương xuống rừng dưới hái thuốc trị vết thương xem sao!

Trưa hôm sau, quả nhiên như lời Đại Sơn Vương dự tính, anh em Kiệt Trụ sai thủ hạ đưa thư tới nhận lời thách chiến, thêm khoản đấu cung tên trên ngựa với Trụ, và đánh mã tấu, khiên với Kiệt trước khi đấu súng. Xem thư, mặt Thòong thoáng vẻ lo âu.

– Hai thằng giặc xảo quyệt khôn lường. Chúng biết

Thòong không thạo nghề bắn cung đánh khiên, lại muốn quần thảo cho tay đại cứng đi, cho nó dễ hạ độc thủ mà! Năm ngày nữa! Đủ thì giờ để chúng viện thêm quân tức khắc! Tướng quân nghĩ sao?

– Năm hôm, với kẻ tài nghệ như Thòong cũng đủ để luyện thêm những bí thuật chân truyền. Cứ viết thư đáp nhận. Ta sẽ truyền cho Thòong phép tác xạ đánh khiên!

Ngày chiều đó, hai người bí rật xuống rừng dưới, Đại Sơn Vương đem tài thuật truyền luyện cho Thòong Mênh Thòong Mênh cúi đầu thọ giáo. Suối ba ngày liền rèn tập, đêm tham thiên nhập định. Đại Sơn Vương khổ công dạy bí thuật cho Thòong, sang ngày thứ tư, dạy thêm thuật bắn cung, đánh khiên lăn cuộn cuộn như con giải xanh trên mặt nước. Buổi tối, về sơn trại, chàng không khỏi ngạc nhiên thấy Voòng Chí Plan đang đi tản bộ ngoài hiên, dáng uyển chuyển như trước.

Chàng tướng núi cả mừng:

– Không ngờ thuốc thần diệu đến thế! Nhưng cô nương vẫn phải tĩnh dưỡng như thường.

Chí Lan nghiêm mặt:

– Thì giờ gấp lắm phải từ biệt Mã Đầu Sơn, về Hoàng Su Phì ngay mới được! Em đã đi ngựa được rồi.

Đại Sơn Vương thở dài:

– Ít nhất phải hai ba ngày nữa, còn cái ơn cứu tử của Thòong Mênh phải trả trước khi lên đường.

Nói xong chàng lui ra ng~y. Hai hôm sau Pạc Hoọc Đại

Vương Thòong nhóm hết chúng đầu lĩnh, lâu la làm lễ tế cha mẹ

anh em oan thác. Viên tướng thổ phỉ phục trước di ảnh người thân, khóc rất thảm thiết, đoạn thay quần áo trận, kéo quân xuống núi khỏi sơn trại hơn năm dặm, đã thấy thám mã về phi báo anh em Kiệt, Trụ cũng đang tiến binh đến đấu trường và suốt một vùng biên giới không có một cánh quân lạ nào. Quân Thòong cũng chia ra hai cánh, xuống thung lũng dàn hàng đối diện địch quân. Quân đội bèn reo hò âm ỉ, múa súng như điên. Vừa trông thấy mặt cừu nhân, lông mày Pạc Hoọc Đại Vương

đã dựng ngược, mắt trợn trừng như muốn nhảy xuống nuốt tươi. Đại Sơn Vương vội giơ tay cản lại:

– Thòong! Buồn vui yêu ghét làm run tay súng, xúc động

thình lình làm tê dại ngũ quan, sức phản ứng nhanh mười còn một. Hãy đứng lại cho lòng thôi huyền não! Dồn thất tình xuống đáy tim đen! Thòong hãy coi anh em Kiệt, Trụ, từ lúc thấy Thòong xuất hiện, cả người lẫn ngựa nó đứng im. Hai ngựa đứng kề nhau, rất nhanh về lạnh lùng của viên tướng Việt như truyền sang mặt tướng Tàu. Bên kia đỉnh đồi, bọn Trụ Vương vẫn đứng không nhúc nhích. Đồi bên địch tướng đều biến thành hình đá tạc tro trơ.

Đại Sơn Vương trầm giọng:

– Chúng nó chờ Thòong đó. Đã tới lúc rửa thù.

Thòong Mềnh rút phát lá cờ hiệu cắm bên yên, phát luôn

mấy cái. Bên kia, Trụ Vương cũng lập tức phát cờ. Pạc Hoọc Đại Vương xuống đồi vượt giữa hàng quân, tiến ra đấu trường, dừng cách đầu ngựa Trụ Vương non trăm thước, Thòong Mềnh trở cừu nhân, quát lớn:

– Ta với mày thù nhà chẳng đội trời chung, muốn chết tốt, thách máy dăm đấu chiến cùng tao.

Lâu Trụ vượt râu cười ngất:

– Khá lắm! Tao cũng muốn tìm họ Thòong nhổ hết rể cho dứt hậu họa. Tao đã mời Tắc Sênh tu quang Ngư Đầu Sơn làm giám trận, còn mày?

Lời chưa dứt, viên thổ quan kiêm tướng giặc núi “Đầu Trâu” đã vọt ngựa lên, nghênh ngang, đảo mắt lượn ngó sang phía quân Thòong. Chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn cười, cất tiếng sang sảng như chuông đồng?

– Ta nhận giám trận cho họ Thoòng!

Rồi Đại Sơn Vương đã lạnh lùng quay ngựa đứng đối đầu
Tắc Sênh.

– Cuộc chiến bắt đầu! Đúng theo thứ tự thách, đôi bên hãy chuẩn
bị xạ tiễn! Muốn bắn mấy phát tùy ý! Cấm dùng tên tẩm thuốc. Kẻ nào
thua muốn toàn mạng cứ nhảy xuống hông
ngựa!

Thoòng Mềnh, Lâu Trụ lẳng lẳng tiến ngựa lên đối đầu
nhau. Đại Sơn Vương phát mạnh cánh tay. Hai con ngựa lập tức
ngoắt đầu chạy vào chỗ cũ.

– Bắn

Tiếng hô vừa bật, Trụ Vương đã xoay phắt lưng lại, buông
luôn một mũi tên nhanh đến nỗi ba quân vừa trông thấy Trụ
ngoắt mình, tên đã bay sát Pạc Hoọc Đại Vương. Nhưng Đại Vương
Thoòng chỉ lắc mình nhẹ một cái tên đã bay qua khe nách, ngựa vẫn
phóng đều đều, không quay lại. Trụ Vương bật luôn phát thứ hai, lần
này Trụ hấn thấp hẳn đường tên, rà trên lưng ngựa. Nhưng lần thứ hai
ngựa Thoòng đã thành linh rẽ ngang, tránh phát tên xẹt bên đuôi ngựa.
Trụ Vương thấy trượt luôn hai phát, lập lúc giương cung định bắn luôn
phát thứ ba nhưng Thoòng đã quay ngựa, mắng lớn:

– Thằng Trụ! Tao cho mày bắn hai phát trước, giờ hãy coi
tay cung tao!

Vó ngựa bay theo tiếng quát, lao thẳng đến phía Trụ Vương. Không
chậm trễ, Trụ gò cương, bắn liền. Mũi tên lướt bên cổ Thoòng. Pạc
Hoọc Đại Vương đã tung chân quỳ trên yên ngựa, bật luôn đường nỏ
liên châu. Dây cung vừa bật, tay đã giương liền, nhanh như máy khiến
Trụ Vương tối tăm mặt mũi, tránh tên lia lịa. Nhưng Thoòng Mềnh chỉ
bắn hai phát lại bật dây không, Trụ cứ thấy dây bật là né tránh ba
quân cười rộ lên, và Thoòng Mềnh nói lớn:

– Lâu Trụ tao cho mày xem nghề bắn liên châu rồi giờ gửi mày
phát tên báo oán!

Tiếng quát bay lên, ngựa Thoòng chỉ còn cách Lâu Trụ

chừng vài chục bộ Trụ Vương vừa giận vừa thẹn, cũng thúc ngựa
chồm lên, Thoòng vẫn không động thủ. Cách đầu ngựa chừng mười
thước, Trụ toan bật dây cung thì tên Thoòng đã vụt ra như chớp. Phụt,

dây cung Trụ đứt liền, mũi tên cắm phập vào cánh cung, Trụ cả kinh, khoa cung lia lịa, xếp mộng ngồi xuống, chân thúc mạnh vào hông ngựa. Nhưng lạ thay Thòong vẫn không bắn ngay. Hai con ngựa đối đầu nhau, và lướt bên hông nhau, giữa tiếng quân hò vang dậy. Cả đấu trường còn đang ngạc nhiên thì thành linh, giữa lúc ngựa phi nhanh Thòong Mềnh đã tung chân kẹp lấy cổ ngựa, ngửa lưng trên yên và bắn ngược lại một phát tên chớp nhoáng.

– Coi đây!

Nghe tiếng quát, Trụ Vương vội hụp đầu xuống tránh. Phập! Mũi tên cắm trúng bả vai trái. Trụ đeo tên, chạy thẳng về phía trận Thòong. Thòong Mềnh ngồi ngay lại, quày tay định bắn thêm phát nữa thì Trụ Vương đã nhào xuống hông ngựa. Lập tức, Đại Sơn Vương thúc ngựa ra giữa trận phát lá cờ ngưng đấu.

Ngay lúc đó, Lâu Kiệt đã xốc ngựa lên, hét lớn:

– Thòong Mềnh! Mi đã thắng cung, cứ giở cùng ta đánh khiên mâu!

Pạc Hoọc Đại Vương chẳng nói nửa lời, lộn ngựa ra giữa trận. Đại Sơn Vương tiến ngựa đến bên Thòong nói nhỏ:

– Anh em thằng Trụ đều mặc giáp ngằm! Lâm chiến, chớ quên huyết nách, hạ bộ và mặt chúng. Nếu ta không làm đầu nó cũng đội mũ sắt sau lần khăn bịt đó! Triệt luôn thằng em cho rảnh!

Đoạn chàng quay ngựa sang bên, ném lá cờ giám trận cho Tắc Sênh. Sênh lập tức ra hiệu cho Lâu Kiệt, Thòong Mềnh chụm đầu ngựa lại.

– Ai muốn ngưng thì giơ cả hai tay lên khỏi đầu! Giờ xoay ngựa! Chiến!

Dứt tiếng hô, cả hai vẫn gò cương, bất động. Thòong Mềnh đã cao lớn vạm vỡ, Lâu Kiệt khổ người lại lớn hơn, lưng như cánh phản gân cuộn như thùng chảo, khiên thép làm mũ rộng vành đội đầu. Mặt mày hung dữ không khác Trụ Vương. Mười khắc nặng nề qua. Thòong chậm chậm, xốc lại khiên máy, tay quay nhẹ nhẹ thanh mã tấu, chân thúc khẽ vào hông ngựa. Lâu Kiệt cũng lật mũ, xốc quai, tiến ngựa. Cách nhau chừng sáu, bảy thước, tám vó câu nhất tề cuộn đất, chồm tới. Ngựa Thòong lướt bên tay mã tấu Kiệt Vương theo đà xốc tới, ánh thép trên tay Thòong lia mạnh ngang đầu địch. Choang! Khiên thép đã xè ra, mã tấu quật vào tóe lửa, tiếp liền, mã tấu Kiệt từ sau khiên bay ra

như ánh chớp. ngựa Thoòng đã vọt đi, khiến mây trùm kín sau lưng đỡ đường thép vọt. Chỉ một đường mã tấu, đôi bên đã lạng được sức kỳ phùng.

“Gặp địch sở trường chơi khiên, Thoòng không nên ham đánh trên lưng ngựa. Đường khiên ta truyền cho đây là đường khiên vô địch của người Việt, tổ tiên ta đã vanh khiên đánh tan kỵ binh bách chiến của người Mông Cổ xưa. Phải đánh bộ mới sử dụng được hết thế tuyệt vời của đường khiên lẫn!”

Lời dặn của Đại Sơn Vương vang lên trong óc Thoàng, viên tướng vọt nghĩ ra một kế, bèn thúc ngựa bay lại, bất thần, vận hết khí lực, hét lên một tiếng to như sấm, tay chém xả mã tấu, chân đá bách sang bụng ngựa Kiệt Vương một ngọn cước thần

tốc. Viên tướng giặc Kê Đầu vừa đỡ được đường thép trên, chưa kịp đánh trả, con ngựa đã rống lên, cất tung vó tiến. Chưa ghìm được ngựa mã tấu Thoòng đã chém xuống một nhát, chạy theo mặt khiên, trúng luôn cả vai Kiệt. Tướng núi Kê Đầu nhào luôn xuống ngựa. Rất nhanh Thoòng phóng luôn ra một ngọn cước nữa, khiến con vật chồm luôn về trước, Kiệt Vương ngã nhào. Chưa lấy lại thế, Thoòng đã thúc tới chém rê một nhát mã tấu nữa. Kiệt lạnh mắt đã giơ khiên đỡ được, tung chân đứng dậy phạt vào chân ngựa sau của Thoòng. Nhưng Thoòng đã nhảy luôn xuống đất, lúc đó mới biết chắc địch thủ đã mặc giáp dày nếu không, bị xả làm đôi rồi. Sĩ tốt nín thở, Kiệt Vương nghiêng răng, tiến đến, Pạc Hoạc Đại Vương chỉ chờ có thế, cười nhạt:

– Thằng Kiệt! Mày tới số rồi! Coi đây.

Miệng nói, chân nhảy vọt lại, chém lia lịa, và thỉnh thoảng Thoòng gieo mình xuống mặt cỏ, giữa lúc mã tấu Kiệt chém nhàu.

– Thằng Thoòng thua đến nơi rồi!

Tắc Sên vừa bật lên, Đại Sơn Vương đã nhếch miệng cười lạnh như băng:

– Không! Chúng mày mau sắp sẵn chậu đồng mà đựng đầu thằng Kiệt!

Trên mặt cỏ, Thoòng Mên vừa gieo xuống đã nhanh như con giải, quán lấy quanh mình địch thủ. Kiệt chỉ thấy loang loáng hình thù Thoòng thoáng ẩn thoáng hiện sau vành khiên mây, tướng Kê Đầu chém đã nhanh nhưng chỉ vào khiên bồm bộp, mã tấu chưa kịp thu về, thép địch đã tia ra, vừa nhảy đỡ, khiên Thoòng đã xoay chỗ khác,

khiến Kiệt đảo người liên miên. Bên ngoài tướng sĩ còn đang thích chí vì lối đánh khiên nào lộn lạo mắt của họ Thòong, bất thành linh nghe giữa trận có tiếng thét ghê hồn, toàn thể ngó ra vừa kịp thấy đôi bên địch

thủ như chấn dưới đất, hai cái khiên ụp chụp lấy hai thân hình bất động. Và một vật tròn tròn, đen đen từ chỗ hai người bay vụt ra, lăn lóc trên mặt cỏ, loang loáng như chiếc bình vôi tới bên chân ngựa Tắc Sênh. Tướng sĩ đôi bên còn chưa nhận rõ đượ vật chi thì con ngựa Sênh vùng hí mạnh, hoảng chồm, vô tình đá tung vật tròn ra mấy thước nữa. Định thần nhìn lại, thì ra một chiếc đầu lâu. Đầu lâu Kiệt Vương núi Kê Đầu còn nóng hổi, máu phun lênh láng, mắt còn trợn trừng trắng dã răng nhớn nhc ra. như còn muốn đem oai thừa dọa hàng tướng sĩ.

– Cái đầu Kiệt Vương! Cái đầu...

Tiếng rú ghê khiếp nổi lên khắp chỗ, Trụ Vương mặt cắt không còn hạt máu, ngơ ngác ngó đầu em. Tắc Sênh mở to mắt nhìn Đại Sơn Vương, lắp bắp:

– Không ngờ... nó chém bay đầu...

Chàng tướng Thần Xạ lắc đầu:

– Ta đã biết đầu nó rơi từ trước, nhưng không ngờ tay mã tấu họ Thòong lại ngọt đến thế!

Đám tướng tá họ Lôu nhốn nháo định xông ra chỗ Kiệt, Thòong, chàng tướng Việt vôi rút phăng cặp súng bên sườn, quát lớn:

– Cho hai tướng ra khiêng xác Lôu Kiệt vào! Đứa nào động dấy tao bắn liền ! Bên Thòong ra đỡ chủ tướng cho ta!

Trụ Vương lừ lừ nhìn Đại Sơn Vương và lẳng lạng tiến đến nhặt đầu Kiệt Vương trao cho thủ hạ.

– Thòong Mèn!

– Lôu Trụ !

Hai địch thủ nhìn nhau, nảy lựa. Vó câu thủng thỉnh bước lên. Toàn thân Pạc Hoọc Đại Vương như tê liệt hẳn đi, chỉ còn mười ngón tay ve vẩy bên báng súng. Như cái máy, Pạc Hoọc Đại Vương đánh mạnh tay vào báng súng, với tất cả sức khổ luyện chân truyền. Đoàn... Đoàn... Đoàn... Đoàn... Rõ ràng bốn ngọn súng đen ngòm chĩa thẳng vào nhau nhả bốn phát đạn. Rồi ngừng bật. Cả đấu trường trông ra, thấy đôi bên địch thủ vẫn ngồi sững trên lưng ngựa, súng vẫn

giương thẳng. Tinh mắt lăm mới thấy Trụ Vương chột rùng mình một cái giữa lúc nhả đạn. Rồi hai ngọn súng trên tay Trụ từ từ chúc xuống rụng liền. Và mặt Trụ gan lì vụt tái như chàm đỏ. Hai cánh tay bị thương của Trụ như cố với không gian. Cặp Pạc Hoọc trên tay Thòong đã nhả liền hai phát. Phụt. Hai vành tai cừu địch đã bay vèo. Ha! Ha! Thòong Mềnh cười như điên dại, tung cặp súng lên bắt, nhả hai phát nữa. Hai ống chân Trụ gãy phăng. Cả thân hình vạm vỡ lộn nhào xuống cỏ. Như điên, Thòong thúc ngựa bay chéch lên, hai cánh tay vẩy liền hời. Đạn “Pạc Hoọc” xé không gian. Trụ Vương quần quai rồi nằm lịm. Nhìn ra, đầu tướng giặc Ô Đầu đã nát như tương. Bỗng nhiên ba bề tiếng súng vang rền, hỏa pháo vọt lên trời tới tấp. Biết quân ngoài bắt đầu đánh viện binh địch, Đại Sơn Vương thét lớn:

– Kẻ nào thuận theo hãy đứng nguyên chỗ, đứa nào ngu dại muốn đi, tao cho tùy liệu. Quân ta đang chặn đánh viện binh giặc đó!

Nói xong, tướng Thập Vạn Đại Sơn thúc ngựa Hắc Phong bay về phía súng nổ. Vừa thấy bóng chàng, viên đầu lĩnh cả mừng ngừng tay súng:

– Bẩm, đầu trường sao không tiếng nổ chỉ nghe mấy phát lư thưa. Phải chăng...

– Chủ tướng đã chém rụng đầu Kiệt Vương, bắn vỡ đầu thành Trụ rồi! Cả trăm quân nó đã theo hàng! Đám nào dưới núi đó?

Viên đầu lĩnh thở mạnh:

– Bẩm, quân Đốc Bàn Xường! Chúng tôi trấn đèo này, không cho nó tiến về đầu trường, nó nhất định vượt, nên phải đánh liền.

Quân binh họ Lôu đông gấp ba bốn lần quân Thòong, thấy địch xuống núi, cả mừng, vội từ mấy phía núi đổ lại định vây đánh nhâu. Nhưng, vừa đánh tới nơi, viên đầu lĩnh đã phát cờ cho cả cánh quân rút chạy. Đợi quân Thòong đã chạy được non trăm thước, Đại Sơn Vương mới từ chỗ nấp, xông ra bắn mấy phát vào địch quân, đoạn phóng ngựa chạy bừa. Từ sau quân lính, Đốc Bàn Xường vọt ngựa lên, múa súng, hò quân đuổi riết, Đại Sơn Vương nhào luôn xuống lưng ngựa. Viên Đốc Bàn cả mừng bắn luôn phát nữa. Đứng xa chỉ thấy thân

thể chàng tướng núi chột rướn lên, rồi phục hẳn, dụi mặt xuống bõm, hai tay buông thõng bên bụng ngựa. Cả mừng, viên Đốc Bàn vọt ngựa lên, tay lia lịa phát hiệu cho quân sau. Ngựa quan Đốc Bàn dừng phắt bên Hắc Phong Câu hấn cúi mình, nắm lấy tóc Đại Sơn Vương kéo

manh lên coi mặt, miệng cười đắc chí:

– Thầy a! Thằng nào đây mà yếu tướng thế?

Đầu vừa kéo lên, tự nhiên cặp mắt tử tướng mở trừng, viên Đốc Bàn giật mình đến thót một cái chưa kịp buông ra, thì bàn tay tử tướng đã quơ nắm ghì lấy cổ tay Đốc Bàn đồng thời toàn thân tử tướng vùng bật dậy như chiếc lò xo, miệng cất tiếng

cười khanh khách:

– Tao đây là Đại Sơn Vương chứ còn ai nữa! Phải mày là thằng Đốc Bàn đêm nào môi giới định bán sống tao cho tướng Tây không?

Đốc Bàn cả kinh, vung tay định đánh tháo, nhưng chàng tướng núi đã vươn tay ôm luôn Xương sang lưng ngựa, một ngón tay ấn ngay vào huyết mạch. Xương rú lên, vừa lúc quân của hắn phóng tới nhưng Hắc Phong Câu đã chồm vó bay vào thung lũng, mang theo cả Đốc Bàn. Rồi chàng dẫn Hắc Phong Câu xuyên rừng, chiếm một chỗ cao trông xuống. Quan binh trùng trùng kéo tới thế mạnh như vũ bão.

– Chà! Tràn qua biên giới, chẳng lẽ, chỉ để đánh trận với thổ phỉ. Từ khi ta về nước, lão tướng Roux, Gilbert không ngớt săn tìm. Chẳng lẽ hắn cũng đeo đuổi vật kia?... Nếu vậy...

Đại Sơn Vương bay ngựa tới chỗ Thờng Mênh, thấp giọng:

– Quân tướng Roux mượn đất Đốc Bàn đang tới bao vây, đông lắm. Mã Đầu Sơn bị giật lén tấn công! Phải rút về Cửu Sơn trại mau!

Hai người liền phân binh làm ba, vừa bắn vừa vọt lên đồi trông xuống quan binh đã kéo tới chân núi. Đại Sơn Vương trở súng xuống hô lớn:

– Quân Mã Đầu Sơn. Đánh thốc xuống cho nhanh! Đã tới lúc dùng khiên rồi đó!

Miệng quát, chân thúc ngựa Hắc Phong, tay trái xòe khiên, tay phải vãi đạn, tướng Thần Xạ bay trước đầu binh, theo sau quân gia lớp xòe khiên, phóng xuống thế như gió cuốn. Chớp mắt đầu ngựa đã dựng quân binh. Lập tức, Đại Sơn Vương dẫn quân lướt thẳng vào, khoa gươm chém xả địch quân. Không ngờ bị lâm cận chiến chớp nhoáng quân binh chưa bắn được bao phát đã thấy địch quân lèn thốc vào biến trận thế thành sôi động, bắn đã không tiện lại lỗ nhố lẩn lộn e bắn lầm cả đám.

Chưa xoay trở kịp lưới lê, mã tấu, gươm đao đã bay tới như gió,

quân Thòong nương khiên chắn đà ngựa, chém nhầu, rẽ hẳn quan binh, trong giây khắc đã vọt qua xoay khiêng ra sau ngựa, giắt dao, quay súng bắt vãi bừa. Đại Sơn vương ra khỏi vùng đấu trường rút được chừng hai dặm, chợt thấy phía trước một đám thổ phỉ chạy tới, vừa chạy vừa bắn lại phía sau. Xốc ngựa tới gần mới biết quân Tắc Sênh, Liễu Nương bị quân nào đuổi riết. Thoáng thấy bóng Đại Sơn Vương, Tắc, Liễu hoảng kinh chạy rẽ ngang luôn không còn lòng cự chiến nữa. Đại Sơn Vương cứ cho quân đi thẳng, không đầy trăm thước thấy một toán quân Thòong phóng tới, dẫn đầu là một cô gái mặt như hoa, rạp mình lên ngựa, tung súng bắn lên.

– Vòng Chí Plan!

Đại Sơn Vương giật mình, vừa bật kêu khê thì Nữ Chúa Hoàng Su Phì đã tể ngựa kê đầu.

– Trại Võ Hậu đem binh đến cướp sơn trại! Em đánh đuổi nửa chừng lại gặp thổ phỉ nữa! Trời! Sao người ông đầy máu thế kia?

Chàng tướng núi chòng chọc nhìn Chí Plan, lắc đầu liên mấy cái:

– Việc cô nương là tĩnh dưỡng cho lành vết thương, sao đã vội xông pha, lỡ ra...

Cô gái nhoẻn miệng cười tạ lỗi, cố chống chế:

– Vết thương em đã lành hẳn rồi mà... Vả lại...

Nàng ngừng nói mấy khắc, thấp giọng:

– Thà để giặc sợ không thành kế còn hơn. Và mấy cánh quân thổ phỉ đã bị lâm chiến tại đây.

Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn quanh điềm nhiên:

– Không, quan binh của tướng Roux đông như kiến đang đuổi phía sau – Và nhìn Chí Plan, nghiêm giọng: – Còn cô nương phải theo về ngay nằm nghỉ, vết thương nguy hiểm, chớ coi thường!

Và chờ cho ngựa nàng đã khuất hẳn, chàng mới hô binh tiến thẳng đường mòn, phục sẵn, đoạn đánh ngựa ra đón đầu quan binh. Chỉ thoáng cái tiền quân địch đã đuổi tới, thấy bóng ngựa trước liền thúc ngựa theo miết. Đại Sơn Vương nhử địch vào ổ phục kích đánh nhầu đến khi thấy địch vất đuôi lên núi định đánh dập xuống chàng lại rút chạy. Bị luôn hai trận phục kích, quan binh chia thành hai ba cánh xuyên rừng không dám khinh suất đuổi theo yếu lộ nữa.

Đại Sơn Vương đang đánh ngựa đi chợt sau lưng có tiếng vó ngựa,

chàng quay phất lại, vừa đặt tay vào báng súng đã thấy Voòng Chí Plan một mình một ngựa chạy tới.

– Phía tiểu lộ có quân mai phục. Chúng nấp cả trên cây! Hình như khá đông thì phải

Đại Sơn Vương hơi cau mày:

– Cớ nương,, bướng bỉnh làm! Sao không về nghỉ cho khỏe sức đã! Cô nương có biết đám quân nào mai phục kia không?

Chí Plan chiếu ống nhòm, lắc đầu:

– chúng ngụy trang kỹ lắm không nhận được hình tích!

– Quân Cầu Mây.

Không đợi Chí Plan ngạc nhiên lâu, viên tướng núi thản nhiên tiếp:

– Chính Nguyệt Tú chỉ huy. Và cho phục cả trên cây là để chụp bắt Hồng Lĩnh

– Kìa! Ông nói sao! Nguyệt Tú mà lại... mưu bắt ông? Đâu có lẽ? Chắc...

Đại Sơn Vương mỉm cười, trở tay về phía núi sau.

– Quan binh đã tới! Chà! Chúng tiến làm mấy ngả qua hiểm địa! Càng tốt! Ta vòng ra sau trận thì vừa!

Hai người xuống gò,. dẫn quân xuyên rừng, đến sát sau đám quân phục, buộc ngựa chỗ khuất, ngay dưới gốc cây và leo lên nấp trên ngọn cây, mỏm đá, trông xuống yếu lộ. Cách hậu quân Cầu Mây không đầy một trăm thước. Vừa xong thì đội xích hầu quan binh đã lướt tới. Viên tướng Thần xạ rút phất cây súng dài, rẽ xuống yếu lộ, khai hỏa. Quân Thòong lập tức nhất loạt bán ào. Quan binh giạt cả vào vách đá, chong súng bắn lên. Phía trước, quân phục cũng bắt đầu bắn xuống. Sau lưng có tiếng vó ngựa khua giòn. Đại Sơn Vương rút một hồi còi ám

hiệu, và quay nhìn Voòng Chí Plan, buông gọn:

– Trận đã mở màn, gọng kìm quan binh đang kẹp lại. Ta về thôi !

Chợt có quân thủ túc của họ Thòong chạy ngựa về dâng thư:

Ân công nhã giám.

Thòong phá vây quan binh, lại gặp một cánh quân lạ đón đầu, viên tướng lạ là một người trẻ tuổi, mặt đẹp, bắn súng rất hay, tước mất đúng trên tay Thòong, có ý bắt sống.

May quân gia kịp đánh nhau thoát được, thế ngặt phải rút về núi Ô Đầu tạm trú. Hiện nay, một miền biên giới, mấy địch thủ đóng khắp, tướng ngọn Ô Đầu, Kê Đầu của Trụ Kiệt cũng là nơi ỷ dốc vẹn toàn cho Mã Đầu Sơn, Thòong chuẩn bị một, hai hôm xong, xin về hầu ân công, có điều hệ trọng muốn thưa. Mong ân công cùng cô nương lưu lại đôi ba ngày. Thòong này vạn phần nở ruột.

Vạn Kính

THOÒNG MỀNH

Xem xong, Đại Sơn Vương trao cho Vòng Chí Plan. Cô gái suy nghĩ giây lát, đoạn dăm dăm nhìn Đại Sơn Vương:

– Vết thương em đã lành, có thể lên ngựa được. Ôn họ Thòong đã trả xong, tưởng ta nên về Hoàng Su Phì cho sớm. Vả chẳng địch quân mấy phía kéo tới quyết chẳng rời ông. Lộ tung tích, ta phải mất nhiều công đối phó, sao bằng đấu vùi ngay đi! Chưa biết chừng nội hai mươi lăm giờ, Mã Đầu Sơn này sẽ bị vây hãm. Có mặt ta, Thòong chỉ thêm mang họa!

Đại Sơn Vương gật đầu, trầm ngâm:

– Nhưng chỉ phiền Thòong vắng mặt, vội bỏ đi, dạ chẳng dính. Vả còn điều lạ là cả quân tướng Roux, Gilbert, lẫn Nguyệt Tú, và tướng lạ mặt nào đó, vì lẽ chi, lại muốn bắt cả Thòong? Trong thư Thòong nói muốn gặp có điều quan hệ, tưởng hai, ba ngày nán đợi cũng không thừa!

Hai người bàn luận, phân vân mãi đành đi tắm rửa, thay y phục đã. Gần chiều, viên phó tướng vào yết kiến Đại Sơn Vương cho biết quân tuần thám báo quân tướng Roux đã rút về biên giới còn đám quân lạ cũng vào rừng sâu mất hút. Đại Sơn Vương cười bảo:

– Không thể tin được chúng bỏ đi dễ dàng như thế! Chắc phải có mưu định gì đây!

Chàng tướng núi đưa mắt nhìn quanh, còn đang ngẫm nghĩ đã nghe súng nổ dồn dưới chân núi xa, hỏa pháo, tên lửa vọt trên trời. Biết quân Mã Đầu đã chạm súng với địch, chàng bèn quay về phòng riêng. Sơn trại bừng dậy, cơ nào, đội ấy kéo xuống núi tiếp viện. Chàng sang phòng Vòng Chí Plan, thấy thiếu nữ vẫn nằm yên giấc bèn quay về phòng mình, chiếu đèn quan sát kỹ, mới hay đồ vật có nhiều thứ lộn xộn như có bàn tay bí mật nào lục lọi. Điềm lại không mất thứ gì chàng liền kéo chăn, đi nghỉ, để viên phó tướng Đô Ung đốc chiến theo

kế

hoạch định sẵn.

Sớm mai, trở dậy, đã thấy Vòng Chí Plan tự tay đang sửa soạn nước sẵn đợi chàng ngoài phòng khách. Nàng nhoẻn miệng cười cầm ly trà ướp hoa đưa chàng.

– Đêm qua ông ngủ ngon quá.

Chàng ngồi đối diện nàng mỉm cười:

– Sao cô nương biết tôi ngủ ngon mà... cô nương định cho uống cà phê nữa sao?

– Ông dùng tạm cà phê xong thì vừa.

Thiếu nữ tinh nghịch nhìn chàng tiếp

– Ông ngủ ngon vì đêm qua có kẻ vào định khiêng đi mà không biết – Nàng nghiêm mặt, dáng suy nghĩ: – Người này... lạ lắm! Hình xăm thước, mặt trắng mũi cao vải bịt mặt ngang mày, và tài cao lắm! Lần trước lúc ông vắng mặt, hấn tới đang

lục lọi, em quăng dây trói, hấn hụp tránh xong, ném lại một ngọn dao, rồi lẩn mất. Lần thứ hai, khoảng canh tư, hấn lại đột nhập phòng riêng Thòong Mênh lục soát chi, rồ sang phòng ông. Em định coi hấn làm gì, nhưng thấy ông ngủ mê, sợ hấn hành thích bất ngờ, nên em phải ra mặt. Vừa chĩa súng bắn,

hấn giơ tay, thì một bóng nhỏ nhấn chụp phía sau, mải đề phòng, hấn thoát mất! Tiếc quá!

Chàng tướng nín cười, gật đầu:

– Tiếc thật Chỉ chậm chút là bắt sống được kẻ bí mật, nếu cô nương cứ chịu khó nấp xem thêm mấy khắc nữa thôi! Vì lúc đó trên giường chỉ là cái mũ và cuộn chăn không, tôi đã đứng sẵn trong tủ áo rồi, chỉ chờ nó cúi xuống giường là nhảy ra tóm cổ.

Cả hai cùng cười. Cô gái loay hoay đổ nước sôi vào “Phin”, không thấy chàng tướng trẻ nói gì, vội ngẩng lên, thấy chàng dăm dăm ngó mình chằm nước, mặt buồn mênh mông liền cầm “Phin” cà phê đặt nhẹ trước mặt chàng khẽ nói:

– Ông nên về Hoàng Su Phì ngay, gặp thúc phụ em rồi đi tìm Phượng Kiều... cho sớm. Em sẽ theo ông đến tận chân trời góc biển tìm cho được chị ấy mới thôi! Ông Hồng Lĩnh!

Đại Sơn Vương quay lại, cảm động ngó cô gái núi biên thù, đoạn

cúi nhìn như đếm từng giọt nước đen rỏ xuống lòng ly. Bên ngoài, sương trắng giăng mờ mờ sơn trại, bóng quân thổ phỉ chạy qua lại vội vàng. Bỗng từng hồi mõ giục dập dồn..rồi từ dưới chân núi tiếng kèn đồng trống trận bất ngờ đưa thẳng lên, từng nhịp tràn thoi thúc. Và mấy tiếng đại pháo vụt nổi lên, vang động khắp vùng đồi núi. Vòng Chí Plan bước vội ra hiên, mười khắc sau, trở vào, mắt sáng long lanh nhìn Đại Sơn Vương. Viên tướng núi vẫn ngồi nhăm nháp từng cụm cà phê, mặt vẫn không thay đổi.

– Địch quân tiến đánh sơn trại. Có lẽ là quan binh dùng đại pháo bắn lên tận trên này.

Đại Sơn Vương đặt ly cà phê xuống, gạt đầu:

– Và chắc lần này chúng không dùng y phục quan binh. Có cả quân pháo thủ dự chiến, địch quân chắc đã phủ vây kín ngọn Mã Đầu Sơn và lần này tướng Roux quyết không để một con kiến thoát khỏi đây! Cô nương hãy theo tôi ra xem!

Hai người tiến ra gặp ngay phó tướng Lý Đô Ung.

– Địch quân kéo tới phủ vây đông lắm! Xin tướng quân cho lệnh!

Chàng tướng núi lẳng lẳng vẫy Đô Ung cùng đi ra bờ núi cao chiếu viễn kính quan sát. Dưới núi, người ngựa lố nhố khắp núi, từng đại đội trấn quanh một vùng rừng rộng, mũi súng chong lên cả Mã Đầu Sơn. Chờ cho địch đến hẳn chân núi, quân Mã Đầu mới thành linh nổ súng bắn, quăng tạc đạn tới

tấp nhắm đúng những bộ phận chỉ huy vãi xuống. Địch quân phải rút ra khá xa, dùng đại pháo bắn phá. Cứ thế liên mấy giờ, cho đến lúc bóng chiếu đổ xuống trận địa mới tạm ngưng. Điềm lại, quân Mã Đầu đã chết hơn trung đội, bị thương cả đại đội.

Phó tướng Lý Đô Ung lo lắng bảo Đại Sơn Vương.

– Địch quân vây ngặt đánh dữ, đại pháo quét nhầu, hỏa lực thập phần mạnh mẽ. Không hiểu sao, quan binh biên thủy cố ý vây hãm Mã Đầu Sơn, giúp bọn Đốc Bàn kia?

Tướng núi mỉm cười:

– Rồi có ngày, Đô Ung sẽ hiểu!

Quân Thoòng reo hò vang dậy. Một đứa báo cáo:

– Có đến mười con ngựa đang tiến đến chân núi, hình như muốn nói điều chi.

Đại Sơn Vương cùng Chí Plan bước ra, quả nhiên thấy một tốp người ngựa đã dừng dưới núi, trông thẳng lên khu cột cờ. Chiều kính viễn nhận ra bọn Liễu nương, Tắc Sênh cùng mấy viên phó tướng Lâm, Lừng, cạnh có đại tá Gilbert với tùy viên.

Đại Sơn Vương, Vòng Chí Plan, Lý Đô Ung, bèn cùng mấy viên đầu lĩnh Phần, Lều Lâu... tiến ngựa xuống sườn non.

– Đại Sơn Vương! Biết điều nên nộp mình mau. Lần này có cánh cũng không hòng thoát khỏi. Chậm trễ ta sẽ huy động toàn lực phá bằng ngọn núi Mã đầu ngay!

– Các tướng sĩ Mã Đầu! Dem nộp Đại Sơn Vương vòng vây sẽ rút ngay! Chúng ta chỉ cần bắt sống Đại Sơn Vương!

Đô Ung:

– Có sức đông, cứ tiến lên, có đủ thời giờ, cứ vây hãm. Ta không khi nào chịu để các mi làm ngật, gây điều úy tử đâu!

Cả bọn lại ngoắt ngựa lên núi, không thềm nói thêm nửa lời. Quả nhiên, từ đó đến nửa đêm, dưới núi im bật tiếng súng. Nhưng vòng vây vẫn xiết chặt. Sớm sau, lại thấy mấy cánh quan binh tới, có cả đội sơn pháo đi theo. Chí Plan cả kinh bảo Đại Sơn Vương:

– Không ngờ tướng Roux đã mua hết được cả bọn quan Tàu, thổ phỉ rồi! Ông đã có kế gì chưa? Có lẽ chúng sắp đánh mạnh đến nơi rồi!

Đại Sơn Vương khẽ nói, cặp mắt sáng quắc:

– Chí Plan! Tôi sẽ xuống núi... một mình một ngựa. Cô nương giữ bảo vật, ở lại. Tôi có mệnh hệ nào, bảo vật vẫn có thể theo cùng cô nương thoát khỏi tay cường địch!

Cô gái họ Vòng tiến đến sát chàng tuổi trẻ, lắc đầu ngậm ngùi:

– Em có thể nhận lời ủy thác, nhưng.. không chịu để ông xuống núi một mình đâu vì...

Chàng tướng núi bước ra, chỉ mười lăm phút đã trở lại:

– Thòong Mềnh cũng bị đánh cầm chân tại núi Ô Đầu! Chắc khó lòng về cứu ứng được. Phải xuống núi đêm nay, nếu không núi này sẽ bị đại pháo tàn sát hết! Không ngờ tướng Roux huy động toàn lực chỉ để săn bắt một người! Thì ra đã có sự thỏa thuận ngầm với tướng Long Vân rồi!

Chí Plan ngồi im lặng, lát sau khẽ bảo:

– Nếu vạn bất đắc dĩ phải liều thoát vây, em sẽ theo ông cùng...

sống thác

Chàng tướng núi cau mày, định nói gì lại thôi. Nhưng Chí Plan thông minh đã đoán ngay chàng đang thầm tính kế chi, từ phút đó nàng nhất định không rời chàng một bước. Cho đến tối quan binh vẫn chưa mở trận đại tấn công, có lẽ muốn cho tinh thần quân bị vây căng thẳng đến tột độ đã. Và nhất là sợ Đại Sơn Vương loạn chiến, tan cả người lẫn vật như chơi.

Xẩm tối, đột nhiên có nhiều tiếng súng nổ, quân reo. Đứng trên núi, nhờ ánh hỏa pháo, mọi người thấy cả bóng quan binh cự chiến cùng quân ngoài rất dữ dội. Chợt một mũi tên hỏa lớn như ngọn lao bay vọt cầu vòng rớt xuống sơn trại. Nhặt xem mới hay chính Pạc Hoọc Đại Vương Thòong đã liều chết chọc vây Ô Đầu Sơn về cứu ứng. Trận đánh kéo dài, nhưng vòng vây quan binh vẫn như lưới sắt, tường đồng. Tuyệt vọng, tử khí trùm sơn trại. Mỡ điểm canh ba. Ngọn nến rạp xuống, cháy xèo sau hơi gió đêm thâu.

Tướng Thập Vạn Đại Sơn đứng phất lên, xốc lại bao súng bên sườn, cặp mắt sâu thẳm nhìn Vòng Chí Plan, giọng chìm hẳn đi:

– Đã đến giờ xuống núi! Lần này thập tử nhất sinh, nhưng... ý Hồng Lĩnh này đã quyết!

Chí Plan toan ngắt lời thì chàng đã giơ tay làm hiệu tiến lại trước mặt nàng mặt rắn như đá tạc rút trong mình ra một chiếc hộp nhỏ đặt vào tay nàng.

– Cô nương hãy giữ hộp này và làm theo lời trong thư căn dặn. Vạn nhất không còn ngày tái ngộ, cô nương hãy thay tôi, đừng để báu vật vào tay nghịch tặc. Chính tôi cũng chưa rõ báu vật là chi, nhưng đồ bản khai thông cắt chéo hình lục lăng, giờ đã được ba.

Tướng lạc thảo ngừng lại, mặt thoáng băng khuâng, vùng nắm tay tay nữ tướng biên thù:

– Mai sau... có gặp Phượng Kiều... – Giọng chàng run hẳn lên...

Nhưng giữa khung cửa tranh tối tranh sáng, Pạc Hoọc Đại Vương Thòong đã đứng sừng sững từ lúc nào, quần áo rách bươm, đẫm máu, cặp súng chĩa bên sườn, thoát trông hết một bóng oan hồn tử trận hiện về trong giấc mộng âm u.

– Trời... Thòong kìa!

Cả hai cùng bật khẽ lên kinh ngạc, Đại Sơn Vương cau mày hỏi

lớn:

– Sao Thòong qua nổi vòng vây trùng điệp? Hay người đã oan thác, chốn trận tiền, u hồn nương mây gió về Mã Đầu Sơn chốn cũ?

Pạc Hoọc Đại Vương cất tiếng cười giòn tan, tiến vào.

– Không! Thòong vừa “Độn thổ” về đây.

Đại Sơn Vương, Vôong Chí Plan cả mừng vẫn chưa hết ngạc nhiên:

– Hay lắm! Thòong một mình vào được, tất có cách ra êm? Ta chưa tính được kế gì, đánh liều xuống núi cho chúng khỏi tàn phá Mã Đầu Sơn.

Thòong Mềnh cúi đầu:

– Lần này không phải chúng chỉ định bắt riêng tướng quân mà cả Thòong này nữa. Xin hãy an tâm. Đã tới lúc tướng quân cùng Nữ Chúa ra đi.

Cả ba nhảy phóc lên mình ngựa. Thòong Mềnh dẫn đầu tiến về phía hậu trại ghìm cương bên ngọn Mã Đầu. Tiếng súng nổi lên, vang động canh khuya, Thòong ngồi im trên ngựa, mấy phút sau, mới dẫn hai người vòng sau ngọn núi. Ngó xuống chân núi hậu, xa xa vẫn thấy hỏa binh ngàn ngụt, quá chừng một trăm thước là vực thẳm muôn trùng không lối xuống. Ngựa dừng bên vách đá ngọn, Thòong Mềnh xuống ngựa, lần dọc theo vách đá, quơ trong bụi ra một ngọn thừng và thoãn thoắt leo lên. Nháy mắt, đã thấy bóng dáng viên tướng Tàu sừng sững trên ngọn núi chênh vênh, khắc vào nền trời mờ tối như một hình thạch tượng trên mõm ngựa khổng lồ. Liên tiếp đó mấy sợi thừng buông xuống, Đại Sơn Vương quàng luôn vào bụng ngựa cho Thòong kéo lên. Phút chốc cả ba con vật đã chui tọt vào miệng ngựa đá. Đại Sơn Vương, Vôong Chí Plan liền bám dây leo lên, tới ngọn ngạc nhiên hỏi Thòong:

– Ngựa đâu cả rồi?

Thòong trở xuống phía sau:

– Tướng quân cùng Nữ chúa hãy nhìn đường độn thổ! Thòong đã cho chúng xuống trước rồi.

Đại Sơn Vương đảo mắt ngó quanh thấy đang đứng trước mõm ngựa đá, phía trong tối om, lúc đó mới rõ ngọn Mã Đầu trống rỗng, bên trong có một cái hang chạy từ mép núi vào sâu đến hơn hai thước. Thòong Mềnh đi trước, lần vào “Họng” ngựa đá chiếu đèn bảo hai

người:

– Tướng quân cùng Nữ Chúa chắc không ngờ là ngọn núi này lại có đường độn thổ! Dưới kia, là lối ngầm thông qua một núi đá.

Phía dưới, sâu thẳm như giếng khơi từ mép xuống đến gần ba mươi thước đá dựng đứng rêu phong thẳm dưới đáy, thấy hình thù ba con ngựa chực sẵn đó. Thoòng Mềnh nhắc mấy phiến đá lớn lấp ngoài mỏm ngựa đá, đoạn dẫn hai người bám dây xuống đáy hang. Tới nơi Thoòng lia đèn bám dẫn lối, cả ba dắt ngựa đi theo hang thẳm dị thường. Hang ăn thông bên tả, đổ xuống mãi, xuống mãi, gập ghềnh, khúc khuỷu, đá như sát bờm ngựa, vách ép sát hai bên sườn.

Đến hơn một giờ sau, mới thấy hang ngầm mở rộng, bên tai nghe có tiếng gió lùa, lẫn tiếng súng đi đoàn kè bên vách.

Thoòng Mềnh ngựa mặt trông lên khế bảo:

– Tới giữa vòng vây địch rồi. Chúng đóng ngay trên đầu ta đó! Chỉ hơn một trăm thước nữa là tới cửa hang. Phía kia có cái hốc khá rộng, ta nên chờ sáng rõ hãy ra cho chúng trông rõ mặt mới được.

Ba người lại dắt ngựa đi. Hang chạy ôm chân núi, ngay giữa vòng vây, chừng non một trăm thước, quả thấy một hốc rộng ăn vòng vào núi. Ngựa mặt trông lên thấy nóc hang có chỗ cao vút, gió ngoài trời lùa vào lành lạnh. Tiếng súng vẫn vọng vào, tiếng chân ngựa khua ngay trên đầu.

Chợt Thoòng Mềnh tiến đến bên vách, chiếu đèn soi khắp nhũ đá. Đại Sơn Vương, Chí Plan còn đang lấy làm lạ vì dáng dấp cản trở của họ Thoòng, thì Thoòng đã lùa tay vào một hốc đá, lấy ra một chiếc hộp đồng nhỏ như bao diêm, tiến lại trước mặt Đại Sơn Vương. Chàng tướng núi ngạc nhiên cầm lấy hộp, tò mò mở ra:

– Mảnh họa đồ.

– Vâng, mảnh họa đồ khiến địch quân phải huy động toàn lực biên thùy vây hãm Mã Đầu Sơn. Mảnh này ghép vào mảnh của ân nhân, nó là vật báu vô cùng trong thiên hạ. Họ Thoòng đã tốn xương máu tìm được, nhưng Thoòng tài đức gì dám giữ vật báu của nước Nam. Xin ân công rộng tình thu nạp, nếu không Thoòng chết tại hang này.

Đại Sơn Vương đặt tay lên vai tướng Thoòng, im lặng. Rất lâu, gió đêm thu lùa qua khe đá đưa vào cả tiếng súng nổ ngựa phi.

Giọng viên tướng Thần xạ chìm hẳn đi:

– Thôi Thòng hãy đứng lên. Hình như ngoài kia, trời rạng đông rồi thì phải?

Quả vậy, ánh sáng bên ngoài lọt vào lò mờ màu nước hến, nhưng nền hang lại ăn ngược lên cao. Hết một khúc ngoặt, hang chột thắt lại không đầy một thước rộng. Cửa hang ngằm chỗ đó ăn ra mộ vách núi chên vênh dựng đứng cách mấy thước tây mới có thạch bàn ở dưới. Qua nhiều bậc đá cheo leo, mới tới rừng dưới, trông qua cũng lượm cao đến mấy chục thước. Trên nóc những phiến đá lớn nhô ra như mái hiên đầy thạch nhũ và con thác đổ từ trên xuống ngay mái hiên âm âm, dệt thành một bức bình phong che cửa hang trong nhìn ra được, nhưng ngoài trông vào không thấy lỗ trống, nhờ đó, cửa hang chẳng khác đã ăn dưới lòng thác bạc.

Đại Sơn Vương chiếu viễn kính mới rõ là đám sĩ quan, hình như tới ăn điểm tâm trước khi khai hỏa Cả bọn vừa ăn vừa trở lên núi cười nói, có vẻ đắc chí lắm. Chột lại có một tốp ba, bốn người bay ngựa tới. Đám sĩ quan vừa giơ tay chào, Vòng Chí Plan đã nói luôn.

– Kìa ! Chính tướng Roux và đại tá Gilbert. Và hình như có cả Vòng Xám anh em nữa thì phải!

– Chẳng lẽ anh Vòng lại được thúc phụ em sai đi tìm em! Nếu đi việc này, phải anh Vòng Dắt chứ..Lạ thật.

Thòng Mèn đã lén ra, đứng sau lưng.

– Hay lắm! Ta phải xuống thung ngay mới được.

Tướng Thập Vạn Đại Sơn lập tức vỗ Hắc Phong Câu lao xuống theo “Mũi tên đen” đang bay trên mỏm đá, phía sau đã vọt ra con ngựa của Đại Vương Thòng. Cả ba con ngựa nối nhau không đầy bốn, năm thước nhưng Thòng kìm phắt sau lùm cây rậm cố ý chờ Đại Sơn Vương vượt quá lên, mới phóng theo.

Ngựa Hắc Phong đang vọt trên thạch bàn, bất thần, chàng tướng nghe sau lưng có tiếng Thòng quát lớn:

– Coi chừng!

Đại Sơn Vương quay phắt lại, thấy hai ngọn súng bên hữu chĩa thẳng vào lưng, giữa lúc người ngựa đang lơ lửng giữa khoảng không, tướng núi kịp thời vẩy luôn hai phát, xác quan binh nhào liền trên mép đá.

Tiếng nổ làm kinh động cả khu hậu trận. Quan binh trấn gần đấy,

nhìn ra thành linh thấy mấy con ngựa như từ trên trời sa xuống, không bảo nhau, đều bật kêu lên nhất loạt, chưa kịp lấy cò thì “Ngựa trời” đã bay kê chân núi mép thung.

Voòng Chí Plan phóng đầu, theo lời dặn, cứ nơi phía tả chạy, ngoảnh lại đã thấy Hắc Phong Câu theo sát tới ngang thung, cách chỗ lều vải bọn tướng Roux chừng non trăm thước. Đại Sơn Vương thét lớn:

– Bọn tốt đen hỏa thực kia! Khôn hồn tránh giạt ra cho tao mượn đường đi, không bỏ mạng bây giờ.

Miệng thét tay vẫy súng lia lia khiến đám quân binh kinh hoảng bỏ chạy giạt cả vào lều, tìm súng. Tướng Roux, Gilbert trông rõ mặt Đại Sơn Vương, vội hô lớn:

– Kỵ binh đâu! Đuổi bắt tướng giặc chó đẻ thoát

Lúc đó, ngựa Đại Sơn Vương chỉ còn cách tướng Roux chừng năm, sáu chục thước. Tứ bề, đạn réo, quân reo bắn vải theo. Roux thấy ngựa tướng Thần Xạ bay chếch tới, vội giạt ngựa ẩn sau lều. Còn đang hô quân tướng ngăn đánh, thì Đại Sơn Vương cùng Chí Plan đã bay ngang tới, chui lọt qua một căn lều trống, xoay phất lưng lại, cười lớn;

– Lão tướng biên thù! Tiếc thay có việc bận, không còn thì giờ tiếp trận với các ông. Xin nhờ Đại Vương Thòong tiếp giúp!

Tướng Roux cả giận chĩa súng bắn theo, nhưng Hắc Phong Câu đã vọt qua dãy lều hỏa thực thẳng tuốt vào rừng nhanh như cơn gió lốc. Vượt khỏi vòng vây, Đại Sơn Vương cùng Voòng Chí Plan cứ rạp trên lưng tuấn mã, mãi miết ra roi, đi một đoạn khá xa, tới chỗ có ngã ba yếu lộ thâm u, mới dừng cương chờ Thòong Mênh.

– A Thòong! Giờ đã đến khắc chia tay, Thòong ở lại ta đi, sẽ có ngày tái ngộ!

Tướng thổ phỉ râu xồm ngậm ngùi:

– Nhưng... từ nay Thòong sao yên dạ được, tướng quân đi

– Hãy về cùng thuộc hạ, mai này, sẽ gặp nhau. Kìa! Địch quân đã đuổi tới rồi!

Thòong Mênh lưu luyến chẳng muốn rời, ngoảnh lại thấy bụi bay cuối đèo đánh rạp trên đầu ngựa:

– Lối mòn bên tả đưa đến cỏ phân mao, Tướng Quân, Nữ Chúa đi cho mạnh giỏi. Thòong đứng đây nhử lạc hướng quan binh.

Hai con tuấn mã quay đầu về nẻo biên thù sải vó để lại phía sau

một tướng thổ phủ râu xồm bâng khuâng trong sương sớm đìu hiu. Lúc đó tám vó câu tuấn mã đã vượt cỏ phân mao, đem tướng Thập Vạn Đại Sơn cùng Nữ Chúa Hoàng Su Phì về đất Việt. Hai người buông lỏng tay cương cho ngựa bước trên một miền cây cỏ hoang sơ, xa xa lác đác mái nhà sàn tựa vách núi. Chí Plan đưa mắt trông khắp núi rừng quanh quẽ, thở một hơi dài.

– Thoát hiểm! Giờ này quan binh thổ phủ còn lẫn quẩn bên Tàu đuổi theo dấu ngựa mơ hồ ... Ta nên tìm chỗ tạm nghỉ đã.

Đại Sơn Vương gật đầu trở về phía đèo cao bên thung:

– Chỗ kia cây cối um tùm lại có đồi xanh mượt cỏ, có lẽ tiện cả cho ngựa nữa.

Hai người thông dong băng qua cánh rừng thưa, tới đèo. Tới nơi, hai người tháo hành lý xuống, nới dây nịt ngựa, thả cho ăn cỏ và ngồi dưới lùm cây nghỉ ngơi, ăn uống. Đang uống cà phê chợt có từng loạt súng vọng về từ chốn xa. Viên tướng ngạc nhiên, đứng phất lên, neoh mắt lắng tai nghe, dạ bồn chồn như lửa đốt.

– Thôi ta trở lại chỗ cũ còn lấy hành lý ehứ!

Đại Sơn Vương ra mé đồi, trở tay về phía xa tít. Chàng vội chiếu viển kính mới hay có một cánh quân đến dựng trại, khói bốc lên, có vẻ đang nấu nướng chi đó.

– Đám quân đó vừa đánh nhau với quân Trần Tắc và đã bắt được họ Trần rồi! Một nữ tướng cầm đầu coi đáng quen thuộc lắm. Lúc hai bên đánh nhau, em quan sát, bọn đó chú ý bắt sống Trần Tắc và có lẽ đã truy kích từ dâu về thì phải.

Đại Sơn Vương sực nhớ tới mảnh họa đồ bí mật trong tay họ Trần, chàng ngẫm nghĩ mấy khắc, đoạn bảo Chí Plan:

– Chắc chúng chưa đi ngay? Ta về lấy hành lý cũng vừa!

Nói xong, hai người lộn về chỗ cũ.

– Nên hóa trang cho tiện! Cô nương nên cải nam trang. Chúng ta là hai bạn đường thổ dân

– Sao không giả làm một cặp vợ chồng có hờn không? Và giấu súng đi như một cặp vợ chồng thường.

Câu đề nghị táo bạo của cô gái khiến chàng tướng núi không khỏi ngạc nhiên nhưng thấy vẻ hồn nhiên trên khuôn mặt hoa rừng chàng đành lẳng lặng làm theo. Trong giây lát cả hai đã gọn gàng trong bộ

quần áo thổ dân khá sang, mặt hóa trang khác hẳn, cả hai con ngựa cũng được xoa thuốc ngựa lông, ung dung sóng đôi, phóng thẳng đến chỗ đám quân lạ đang hạ trại.

Tới đầu thung mới cho ngựa bước một, tiến sát lại. Con đường mòn chạy ngoài bìa thung ăn chéch qua trại quân lạ, cách chỉ chừng trăm thước. Cả cánh quân lạ vội ngó ra, chia súng dè chừng bất trắc, tới lúc thấy rõ hai người không mang súng ống mới dựng súng về chỗ cũ. Hai bóng kỵ binh phi ra, hô lớn:

– Đi đâu? Sao lại bèn mắng tới chỗ này! Đứng lại đã!

Hai người dừng ngựa, trông vào thấy bóng hai nữ binh. Chí Plan lễ phép cất tiếng miền núi hỏi.

– Vợ chồng tôi đến Cao Bằng! Cái lính đây là gì đấy?

Nữ binh hỏi mấy câu, đoạn vẫy tay bảo đi, đoạn quay vào chân núi. Chí Plan, theo vào luôn, Đại Sơn Vương cất tiếng gọi, rồi cũng vào nốt đuổi thế nào cũng cứ đi, đến gần nhìn rõ mặt mới chịu dừng, nằng nặc hỏi xin thuốc Tây. Đưa mắt nhìn, thấy Trần Tắc cùng mấy thủ hạ bị bắt ngồi dựa thân cây, quân lạ vừa nam lẫn nữ, kẻ đang sửa soạn bữa ăn, người băng bó thương tích. Còn đang tìm coi chủ tướng chợt thấy hai cô gái đẹp đeo súng từ chân núi bước ra. Hai cô gái hao hao giống nhau, khuôn mặt đẹp như hoa, thoáng trông đã đoán ngay hai chị em ruột: Nữ tướng họ Cẩm, thuộc quân Si Pan. Cặp nữ tướng đang đốc quân phục kín bên yếu lộ giữa hẻm, thoáng cái đã ẩn kỹ và cô êm dặn một toán nữ binh vài chục người lộn lại chỗ vừa hạ trại, xuống ngựa, kẻ nằm người ngồi có vẻ một mỗi lăm, nhiều con ngựa đã tháo cả yên, cho gặm cỏ tự nhiên.

Đại Sơn Vương vội cùng Chí Plan kiếm chỗ ẩn, chiếm chỗ cao quan sát tứ tường, thấy thế khê bảo nữ tướng Hoàng Su Phì:

– Hai cô gái này định nhử địch vào cạm bẫy đây! Nhưng không biết bọn nào sắp tới?

Chí Plan chưa lên tiếng, đã thấy xa xa cát bụi bay, một đoàn quân chia mũi dùi phóng tới. Dừng lại cách hơn trăm thước, ngay trên đồi cao bên kia thung, dàn hàng ngang trông sang chân đồi bên này, có vẻ đang quan sát địch tình, Đám nữ binh trông thấy địch, vội vã chạy đi bắt ngựa bố trận. Lập tức, đám quân bên đồi kia nhất tề hò reo như sấm ùa xuống, đánh luôn. Nữ tướng vội thót lên ngựa hô quân vừa bắn, vừa tháo chạy, ngựa chưa kịp thắng yên. Thành linh Nữ tướng dừng

phất ngựa, khoa tay ngang đầu thét lớn:

– Lùi lại! Quân bay! Có phục binh.

Lời vừa dứt vó ngựa vừa dừng chưa kịp tháo lui, thì từ hai bên hẻm núi, từng loạt súng nổ rền, đạn bay ra người ngựa Si Pan nhào luôn một lớp hàng chục tên. Đồng thời đám nữ binh cũng lộn ngựa, bắn xả lại như mưa, dìm Si Pan rất mau vào thế tam diện thụ địch hiểm nghèo.

– Giật cả sang vách núi! Xuống ngựa!

Cầm Mi Yến nép sau hông ngựa, dựa lưng vào vách hẻm, vừa vẩy súng lên, vừa hô binh đánh tháo. Trên sườn đá, cứ cái đầu nào ló ra, là bị đạn Mi Yến bắn lộn xuống liền. Nhờ thế, quân Si Pan rút ra gần khỏi yếu lộ rất nhanh. Thành linh có tiếng quát lạnh lạnh phía trên cao:

– Giặc cái Tây Phàn! Hay coi đây!

Cầm Linh con gái lão động chủ ngựa mặt lên, thấy nữ tướng lộ diện trên mỏm đá, liền hô khỏi hông ngựa bắn lên, nhưng đạn nữ tướng kia đã ra khỏi nòng, xoi trúng bàn tay nữ tặc. Cầm Linh vùng nhăn nhó ôm tay, Cầm Mi Yến trông thấy liền nghiêng răng vẩy luôn ngọn súng lên giữa lúc nữ tướng địch đang nhìn chéch về phía Cầm Linh. Nhưng tự nhiên tay Mi Yến chơi với giữa không gian, khẩu súng đã bay đầu mất, còn đang ngựa mặt ngó tìm, thì nữ tướng phía trên đã xoay lưng lại nhả luôn một phát. May Nữ Thủy Vương Hồ Ba Bể đã kịp thời hụp đầu xuống tránh kịp.

– Tạc đạn đầu thả cho rồi!

Tiếng lạnh lạnh của cô nữ tướng phía trên lại quát lên, khiến Mi Yến giật mình chưa kịp nhảy sang bắn trấn cho Cầm Linh thì liền mấy quả tạc đạn từ trên đã ném xuống. Nữ tặc vội nhào xuống chân ngựa, chỉ thấy liền mấy tiếng nổ vang, nhói một bên mình, rồi cả thân hình con ngựa đổ đê lên trên, giữa vùng khói tỏa um còn nghe tiếng Cầm Linh gọi lớn:

– Cầm muội đâu! Cầm muội?

Nữ tặc thét lớn:

– Rút mau không khốn cả? Đánh công hú gọi đoàn báo tiếp cứu cho mau!

– Anh chị em! Nhảy xuống đánh giáp lá cà chớ để hai con nữ tặc

chạy thoát.

Tiếng tướng hét, quân hò vãn nổi lên vang động, khói mù bốc che yếu lộ như sương lam. Không thấy tạc đạn nổ nữa, lại nghe có tiếng người từ trên nhảy xuống. Cầm Mi Yến mới hátlung xác ngựa phục sát vách đá, định thần quan sát, chỉ thấy lối nhỏ người ngựa rầm rập ngược xuôi giữa vùng khói tỏa, lại nghe phía đầu hẻm, vẫn còn tiếng súng, liền men vách lần ra. Vừa khỏi vùng khói tỏa, giật mình toan quay ngược thì bốn bề ập lại từng đoàn địch quân, gươm súng chĩa vào tua tua trông ra không bóng quân gia, yếu lộ đã nghẹt đầy địch thủ. Nữ Thủy Vương Hồ Ba Bể đành nghiêng rãnh quay luôn mũi súng vào ngực, lảy cò. Nhưng một bàn tay đã gạt mạnh, đạn nổ lên trời, nữ tướng địch đã từ đâu vọt tới, cười khanh khách:

– Vội chết sao được! Bản cô nương còn có điều muốn hỏi. Chị em đâu ! Trói nữ tặc lại cho ta! Và truyền nổi hiệu thu quân mau.

Lúc đó, dưới hẻm, bọn gái lạ đang thu binh, chợt thấy Cầm Linh dẫn quân trở lại. Cầm Linh tay cầm một cây roi có tua ngũ sắc, đứng thẳng trên lưng ngựa vừa khoa lia lịa, vừa hú lên những tiếng man rợ, lạ lùng. Đoàn hô binh tiến lên, tả hữu có Nhi Cô, Tam Cô bay thẳng đến hẻm núi hình như bất chấp cả địa hình.

Trận đánh vừa mở, chợt ngựa bên phe đôi gái lạ, thi nhau hí vang, hoảng chồn, rồi có tiếng thú gầm ghê rợn. Ngạc nhiên nhìn kỹ, mới biết cánh quân đó bất ngờ bị một đoàn báo gấm từ rừng rậm xông ra tấn công chớp nhoáng vào bên sườn. Nguy nữa, là đám quân này đang bám chặt yếu lộ làm điểm tựa tác chiến, hai bên toàn cay cối, đá tai mèo, đoàn thú dữ cứ vọt ra tấp cấu xé, rồi lại lẩn vào chỗ khuất, lại thêm chỗ hẹp người ngựa khó xoay trở, mặt trận đôi gái lạ này cả loạn ngay. Và như đã nắm được yếu tố thủ thắng, Cầm Linh, Nhi Cô, Tam Cô cứ dẫn binh bay ngựa ngang hẻm vừa bắn thốc vào, vừa cố ý không cho địch quân xông ra ngoài thung trảng.

Đang đốc chiến phía trước, thấy hậu quân biến loạn, cô chị vội hô binh tiến mau ra nhưng đã bị quân Si Pan chặn gắt, đành lộn ngựa lại hét lớn:

– Bật hồng lên đánh xua thu dữ, hậu đổi thành tiền rút qua bên kia hẻm!

Quân gia lập tức, xuống ngựa, bật lửa, đuổi thú, nhưng thú đã được luyện quen không sợ lửa, cứ tiếp tục chồm tấp người ngựa rất hăng.

Đang lúng túng mới lui được vài chục thước lại nghe hậu trận nổ vang rền, Rồi một cánh quân Sĩ Pan nữa xốc tới, đánh bừa hai đầu dồn quân nữ tướng vào giữa cho thú dữ cấu xé.

– Phải cứu hai nàng kia mới được! Ta ở ngoài vòng có thể đánh thốc sau lưng Tây Phàn!

Đại Sơn Vương đứng phắt lên, Chí Plan đã giơ tay can lại, mỉm cười.

– Bất tất phải nhọc lòng! Chỉ cần xua lui đoàn thú dữ là xong, hai nàng đó đủ sức đánh quân địch rồi! Ông đã quên em vốn sinh trưởng nơi sơn cước, đã từng nuôi hổ báo thay chó giữ nhà ư?

Nàng quay bảo nữ binh nãy giờ nằm êm kinh sợ:

– Mau xuống bảo nữ tướng nhét giẻ vào miệng cô gái Hồ Ba Bể trên này sẽ đuổi thú giúp cho!

Hai nữ binh ngạc nhiên nhìn “Cô Thỏ” nhưng cũng vội vã băng xuống lộ hẻm.

Tiếng Cầm Mi Yến vụt tắt, trên ngọn đồi, Nữ chúa Hoàng Su Phì liền khum tay miệng, rú lên một tràng tiếng dị kỳ man rợ, lạnh lạnh vang khắp chiến trường. Lập tức, đoàn báo gấm ngừng tấn công nhìn cả về nẻo có tiếng hú và dưới hẻm, thoáng cái đã thấy những hình vàng đốm lao vùn vụt giữa nền bụi xanh, bay hẳn lên ngọn đồi. Rồi mùi tanh hôi theo hơi gió thốc vào mũi Đại Sơn Vương, trông ra đã thấy lá cây sào sạc, báo dữ từ các nơi xông tới. Không chậm trễ, Vòng Chí Plan ra hiệu cho Đại Sơn Vương nhảy phắt lên yên ngựa lao xuống bên kia đồi, vừa phi vừa hú dụ đoàn thú băng theo. Ra khỏi vùng trận, Đại Sơn Vương ngoảnh lại thấy từng đợt “Sóng gầm” dập dồn bèn gò cương bảo Chí Plan:

– Đoàn thú rừng lợi hại vô cùng, cô nương sao không thu phục mà dùng?

Chí Plan lắc đầu:

– Muốn thu phục phải dùng ngải riêng. Phải giải ngải của Cầm Mi Yến mới được. Giờ chỉ tạm dùng tiếng hú lừa chúng theo, nếu đến gần, không có ngải quỳện chúng sẽ nổi tánh rừng ngay! Thôi! Chỗ này chúng lạc dấu được rồi!

Nói xong, Chí Plan im bật tiếng hú, cùng Đại Sơn Vương giục ngựa vào khu rừng rậm gần đấy, chạy thêm một quãng xa, mới lộn lại chiến

trường. Còn đang dòm tìm vết chân ngựa, chợt thoáng thấy bóng một kỵ sĩ từ phía biên thùy tể ngựa tới thung. Đại Sơn Vương bèn cùng Chí Plan ẩn luôn vào bụi cây bên hẻm. Kỵ sĩ chạy đến khu trận, dừng lại, đảo mắt nhìn quanh và cho ngựa bước thẳng đến hẻm, vừa đi chăm chú quan sát từng thân cây, vách đá, mặt cỏ, có vẻ muốn tìm một dấu vết chi. Đang chăm chú ngó quanh, chợt chàng kỵ sĩ tiến ngựa lại sát vách đá gần đấy, ngựa mặt trông qua vù gật gù lắm bả:

– Có thể chứ! Không ngờ bắt được cả Trần Tắc lẫn nữ tặc họ Cầm!

Và đảo mắt một vòng chàng ta giục ngựa đi thẳng qua bên kia hẻm. Đại Sơn Vương, Chí Plan tiến ra, ngó vách đá, thấy có mấy nét mới đục nhám nhỏ có vẻ mặt hiệu chi đó, liền cùng nhau theo hút người kỵ sĩ luôn. Cứ một quãng người đó lại dừng tìm mặt hiệu, noi theo Tây Bắc mà đi mãi. Chừng một giờ sau ngựa, người vào một miền hoang vắng, dừng lại. Đứng trên cao nhìn xuống. Đại Sơn vương, Chí Plan thấy lộ nhớ người ngựa bên rừng, cả mừng nhận ra chính cánh quân của hai cô gái lạ bắt Trần Tắc đem đi ban nãy. Chàng kỵ sĩ kia vào thẳng giữa chỗ trú quân, có vẻ quen thuộc lắm. Qua ống viễn kính, hai người thấy cặp nữ tướng ra đón đưa chàng vào một căn lều xinh xắn dựa vào vách núi ngay dưới lùm cây ven suối. Trần Tắc và Cầm Mi Yến đã được cởi trói ngồi gần đấy có mấy ngọn súng chĩa canh cẩn trọng.

Chờ mãi đến chiều vẫn không thấy cánh quân đó lên đường, Đại Sơn Vương bàn với Chí Plan toan lần xuống vách núi gần lều, thì vừa kịp thấy người kỵ sĩ lúc nãy lên ngựa đi, mang theo cả Trần Tắc cùng một tiểu đội vệ binh, Cả mừng Đại Sơn Vương, Chí Plan theo sát liền. Đi quanh co một lúc, như muốn phòng hờ đánh lạc dấu người lạ đổi hướng nhiều lần cuối cùng đi về nẻo thị trấn Cao Bằng. Nhưng rồi người lạ xuyên qua bản, đưa Trần Tắc ra ngọn núi cuối bản, có căn nhà dựa vách đá trông ra nương ngô. Đứng xa, thấy lát sau cả bọn đã tháo yên, dắt ngựa vào tàu, Đại Sơn Vương biết rõ bọn lạ đêm nay nghỉ tại đó, nên chàng cùng Chí Plan đi tìm quán trọ trú, chờ đêm sẽ hành động. Cuối canh hai, cả hai tìm đến nơi giam Trần Tắc, buộc ngựa cuối núi, lần đến bên căn nhà sườn núi nghe động tĩnh.